

Số: 03 /BC-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 09 tháng 01 năm 2019

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2018

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên Công ty : Công ty Cổ phần Nước sạch Thái Nguyên
- Tên viết tắt : TWACO
- Địa chỉ trụ sở : Tổ 1, đường Bến Oánh, phường Trung Vương, TP.Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Điện thoại : (+84).02803.851537
- Fax : (+84).02803.852976
- Vốn điều lệ : 160.000.000.000 (Một trăm sáu mươi tỷ đồng)
- Mã chứng khoán : TNW

### I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	24/BB- ĐHĐCĐ	05/5/2018	Biên bản phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2017.
2	25/NQ- ĐHĐCĐ	05/5/2018	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2017: 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018;

*Chữ ký*

		<p>2. Thông qua Báo cáo của HĐQT về tình hình quản trị Công ty năm 2017, Báo cáo hoạt động của BKS năm 2017;</p> <p>3. Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty năm 2017 đã được kiểm toán;</p> <p>4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017;</p> <p>5. Thông qua Tờ trình về thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2017 và Phương án thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2018;</p> <p>6. Thông qua Tờ trình về đề nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty;</p> <p>7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.</p>
--	--	---

## II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Quang Mãi	Chủ tịch	29/5/2015	10/10	100%	
2	Trương Đình Thực	Thành viên	29/5/2015	10/10	100%	
3	Nguyễn Bá Quyết	Thành viên	29/5/2015	10/10	100%	
4	Nông Quốc Bình	Thành viên	12/01/2017	10/10	100%	
5	Nguyễn Văn Tiến	Thành viên	12/01/2017	10/10	100%	

### 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

HĐQT giám sát Ban Tổng Giám đốc thông qua chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng và các báo cáo theo chuyên đề; giám sát thông qua việc kiểm soát kế hoạch tài chính hàng tuần, hàng tháng; giám sát thông qua việc tham dự các cuộc họp điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

HĐQT đánh giá Ban Tổng Giám đốc đã có nhiều nỗ lực, giải pháp cụ thể trong công tác điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, tuy nhiên do có nhiều tác động khách quan nên chỉ tiêu sản lượng nước thương phẩm, giá trị tổng sản lượng, tổng doanh thu, giải ngân các dự án không đạt kế hoạch đề ra. HĐQT nhất trí tổ chức xin ý kiến biểu quyết của cổ đông bằng văn bản về việc điều chỉnh 04 chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 là: Sản lượng nước thương phẩm, giá trị tổng sản lượng, tổng doanh thu, giải ngân các dự án (Các chỉ tiêu về lợi nhuận, tỷ lệ trả cổ tức và các chỉ tiêu khác không điều chỉnh).

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban.

*(Handwritten signature)*



#### 4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số NQ/ QĐ	Ngày	Nội dung
1	19/BB- HĐQT	02/01/2018	<p>Thông qua các chủ trương:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mua 01 ô tô 07 chỗ ngồi;</li> <li>- Đầu tư thực hiện áp dụng hóa đơn điện tử;</li> <li>- Đầu tư thực hiện dịch vụ nhắn tin điện thoại để thông báo cho khách hàng các thông tin liên quan đến dịch vụ cấp nước;</li> <li>- Đầu tư sửa chữa, cải tạo, thay thế các tuyến ống thép cũ gỉ trên địa bàn thành phố Thái Nguyên;</li> <li>- Đầu tư mua 03 máy phát điện phục vụ sản xuất tại Xí nghiệp nước sạch Tích Lương và Xí nghiệp nước sạch Túc Duyên.</li> </ul>
2	20/BB- HĐQT	06/02/2018	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Chủ trương đầu tư mua, thuê hạ tầng kỹ thuật cấp nước tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</li> <li>2. Chủ trương tham gia đầu tư hoặc hợp tác đầu tư trong lĩnh vực sản xuất – dịch vụ cấp nước trong và ngoài địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Mức đầu tư trong thẩm quyền của HĐQT được quy định trong Điều lệ Công ty.</li> </ol>
3	20a/BB- HĐQT	23/3/2018	<p>Thông qua chương trình, nội dung tài liệu phục vụ phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2017 gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018;</li> <li>- Báo cáo của HĐQT về tình hình quản trị Công ty năm 2017, Báo cáo hoạt động của BKS năm 2017;</li> <li>- Báo cáo tài chính của Công ty năm 2017 đã được kiểm toán;</li> <li>- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017;</li> <li>- Tờ trình về thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2017 và Phương án thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2018;</li> <li>- Thông qua Tờ trình về đề nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty;</li> <li>- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018;</li> </ul>

*(Chữ ký)*

10010  
NG TY  
PHÂN  
C SẠC  
NGUYỄN  
T. T.



			- Kế hoạch, chương trình tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2017.
4	21/BB-HĐQT	03/4/2018	1. Thống nhất về thiết-kế kỹ thuật, công nghệ và tổng mức đầu tư của dự án Phát triển hệ thống cấp nước thành phố Thái Nguyên.
5	22/BB-HĐQT	03/4/2018	1. Thông qua 02 dự thảo Hợp đồng sửa đổi, bổ sung về việc thế chấp tài sản hình thành trong tương lai của dự án Cấp nước thị xã Sông Công. 2. Ủy quyền cho ông Nguyễn Quang Mãi – Chủ tịch HĐQT Công ty tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của các Hợp đồng đã ký giữa Công ty và Ngân hàng phát triển Việt Nam – Chi nhánh ngân hàng phát triển khu vực Bắc Kạn – Thái Nguyên cho dự án Cấp nước thị xã Sông Công.
6	23/BB-HĐQT	18/4/2018	1. Thay đổi thời gian tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2017 từ ngày 28/4/2018 sang ngày 05/5/2018.
7	26/BB-HĐQT	26/5/2018	1. Kế hoạch đầu tư cho vay tài chính; 2. Chủ trương về việc đầu tư bổ sung tuyến ống truyền tải cấp nước.
8	27/CTCP NS/2018/BB-HĐQT	10/10/2017	1. Xem xét, thông qua tiến độ thực hiện dự án, khối lượng các công việc đã hoàn thành và kế hoạch trong giai đoạn tiếp theo của Dự án phát triển hệ thống cấp nước TPTN. 2. Xem xét, thông qua thuyết minh thiết kế, lý do lựa chọn công nghệ, quy mô công suất, các thông số kỹ thuật chính, tổng mức đầu tư – dự toán công trình của Dự án phát triển hệ thống cấp nước TPTN.
9	28/BB-HĐQT	26/11/2018	1. Thông qua Tờ trình của Tổng Giám đốc về việc đề nghị điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. 2. Thông qua kế hoạch lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
10	29/NQ-HĐQT	26/11/2018	1. Nghị quyết của HĐQT về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua Tờ trình của Tổng Giám đốc đề nghị điều chỉnh Kế hoạch SXKD năm 2018.
11	30/BB-HĐQT	03/12/2018	2. Trình xin ý kiến của cổ đông bằng văn bản đề về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty

*Nguyễn Văn Tuấn*



			<p>từ 160 tỷ đồng lên 280 tỷ đồng theo Tờ trình của Tổng Giám đốc.</p> <p>3. Trình xin ý kiến của cổ đông bằng văn bản về việc ủy quyền cho HĐQT Công ty xây dựng phương án kế hoạch chi tiết việc tăng vốn điều lệ trình ĐHĐCĐ quyết định.</p> <p>4. Trình xin ý kiến của cổ đông bằng văn bản về việc ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định đầu tư, góp vốn với giá trị nhỏ hơn 35% tổng tài sản của Công ty theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; HĐQT chịu trách nhiệm bảo toàn vốn và mang lại hiệu quả đầu tư trước ĐHĐCĐ và trước pháp luật.</p>
12	31/NQ-HĐQT	03/12/2018	1. Nghị quyết của HĐQT về việc tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty và các nội dung ủy quyền cho HĐQT Công ty.

### III. BAN KIỂM SOÁT

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu - không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không dự họp
1	Vũ Tiến Bộ	Trưởng Ban	29/5/2015	04/04	100%	
2	Vi Văn Minh	Kiểm soát viên	29/5/2015 - 31/5/2018	02/04	50%	
3	Nguyễn Thị Huệ	Kiểm soát viên	29/5/2015	04/04	100%	
4	Thân Hương Lan	Kiểm soát viên	01/6/2018	02/04	50%	

#### 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát đã tham gia các buổi họp HĐQT, Ban TGD để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty; BKS đã thực hiện kiểm tra, giám sát tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh quý, 6 tháng và năm 2018 của Công ty. Hoạt động của HĐQT, Ban TGD đã tuân thủ Điều lệ và quy định pháp luật có liên quan. Năm 2018 cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có văn bản yêu cầu, kiến nghị, khiếu nại nào về HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty.

#### 3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

*(Handwritten signature)*



BKS đã được HĐQT, Ban TGD và các bộ phận chức năng của Công ty phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động Công ty, thu thập thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát;

BKS đã duy trì trao đổi thông tin nội bộ với HĐQT, Ban TGD nhằm mục đích bảo đảm các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông;

BKS tham gia ý kiến trong việc lãnh đạo, điều hành của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý.

IV. Đào tạo về quản trị công ty: Không.

V. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ: (Phụ lục 1)

VI. Các vấn đề lưu ý khác: Không.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Mãi



**Phụ lục 1: DANH SÁCH VÀ THÔNG TIN GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**  
(Tính đến ngày 31/12/2018)

**I. CỔ ĐÔNG NỘI BỘ**

STT	Tên tổ chức/cá nhân thực hiện giao dịch	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng/giảm (Mua, bán, thưởng, chuyển đổi...)
			Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Tỷ lệ (%)	
1	UBND Tỉnh Thái Nguyên	Cổ đông NN	6.763.200	42,27	6.763.200	42,27	
2	Công ty Cổ phần Tập đoàn Quốc tế Đông Á	Cổ đông lớn	6.560.000	41,00	6.560.000	41,00	
3	Nguyễn Quang Mãi	Chủ tịch HĐQT	0	0,00	0	0,00	
4	Trương Đình Thục	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	75.593	0,472	75.593	0,472	
5	Nguyễn Bá Quyết	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	564.877	3,530	616.282	3,852	Mua
6	Nông Quốc Bình	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	31.697	0,198	31.697	0,198	
7	Nguyễn Văn Tiến	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	25.111	0,157	25.111	0,157	
8	Nguyễn Xuân Học	Phó Tổng Giám đốc	25.899	0,162	25.899	0,162	
9	Nguyễn Cẩm Tú	Phụ trách kế toán	10.800	0,068	10.800	0,068	
10	Vũ Tiến Bộ	Trưởng Ban Kiểm soát	1.775	0,011	75	0,000	Bán
11	Thân Hương Lan	Kiểm soát viên	-	0,000	-	0,000	
12	Hoàng Thị Huệ	Kiểm soát viên	13.611	0,085	13.611	0,085	
	<b>Cộng</b>		<b>14.072.563</b>	<b>87,95</b>	<b>14.122.268</b>	<b>88,26</b>	



**II. NHỮNG NGƯỜI LIÊN QUAN CỔ ĐÔNG NỘI BỘ**

STT	Tên tổ chức/cá nhân thực hiện giao dịch	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng/giảm (Mua, bán, thưởng, chuyển đổi...)
			Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Tỷ lệ (%)	
1	Nguyễn Thị Tố Hoa	Vợ Ông Trương Đình Thục, Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	11.000	0,069	11.000	0,069	
2	Nguyễn Huy Biên	Chồng Bà Hoàng Thị Huệ, Kiểm soát viên	9.632	0,060	9.632	0,060	
3	Nguyễn Thị Nhâm	Vợ Ông Nguyễn Xuân Học, Phó Tổng Giám đốc	13.189	0,082	13.189	0,082	
4	Nguyễn Đức Duy	Con Bà Nguyễn Cẩm Tú, Phụ trách phòng KTTC	2.000	0,013	2.000	0,013	
	<b>Cộng</b>		<b>35.821</b>	<b>0,224</b>	<b>35.821</b>	<b>0,224</b>	



**Phụ lục 2: TÌNH HÌNH SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC**  
(Tính đến ngày 31/12/2018)

STT	Tên tổ chức/cá nhân thực hiện giao dịch	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng/giảm (Mua, bán, thưởng, chuyển đổi...)
1	Trần Tiến Soạn	Trưởng phòng Kinh doanh	15.000	0,09	15.000	0,09	
2	Phạm Thị Thanh Ngân	Trưởng phòng Quản lý đầu tư	-	0,00	-	0,00	
3	Phạm Quốc Hùng	Giám đốc XNNS Túc Duyên, XNNS Trại cau	22.290	0,14	22.290	0,14	
4	Phạm Hồng Hà	Giám đốc XNNS Đại Từ	3.500	0,022	3.500	0,022	
5	Phạm Đức Mạnh	Giám đốc XNKDNS Thái Nguyên	20.100	0,126	20.100	0,126	
6	Phạm Việt Sơn	Giám đốc XNNS Tích Lương	6.149	0,038	-	0,000	Bán
7	Hà Văn Hải	Giám đốc XNNS Sông Công	1.977	0,012	1.977	0,012	
8	Nguyễn Huy Quỳnh	Phụ trách XNNS Võ Nhai	2.081	0,013	2.081	0,013	
9	Bùi Đức Dương	Giám đốc Công ty TNHH Xây dựng Công trình Nước sạch Thái Nguyên	26.888	0,168	26.888	0,168	
10	Vũ Thị Minh Hương	Kế toán trưởng Công ty TNHH Xây dựng Công trình Nước sạch Thái Nguyên	16.558	0,103	16.558	0,103	
11	Hà Anh Tuấn	Giám đốc Công ty TNHH Friend	1.688	0,011	1.688	0,011	
12	Nguyễn Thị Minh Thảo	Phụ trách kế toán Công ty TNHH Friend	3.686	0,023	3.686	0,023	
	<b>Cộng</b>		<b>119.917</b>	<b>0,75</b>	<b>113.768</b>	<b>0,71</b>	

